

# TIỆM CẬN VÙNG HỖ TRỢ 1.240

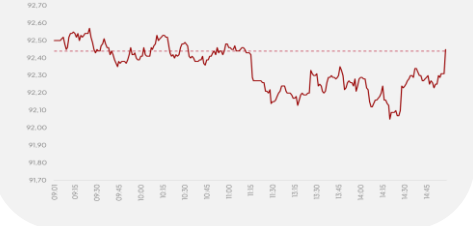
**VN-Index** 1.240,41  
 ID (9,42) (0,75%)  
 YTD 110,48 9,8%  
 GTGD (tỷ đồng) 13.933  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (646,2)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.113.661



**HNX-Index** 224,62  
 ID (0,67) (0,30%)  
 YTD (6,42) (2,78%)  
 GTGD (tỷ đồng) 930,73  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (27,39)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 324.208



**Upcom-Index** 92,44  
 ID 0,00 (0,00%)  
 YTD 5,40 6,2%  
 GTGD (tỷ đồng) 831,08  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (12,89)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.556.541



7

153

82

222

8

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 9,42 điểm (-0,75%) về mức 1.240,41 điểm; HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,30%) về mức 224,62 điểm; Upcom không thay đổi ở mức 92,44 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 575,02 triệu cổ phiếu, tương đương 13.933 tỷ VND, giảm 14,61% so với phiên hôm trước và tăng 11,44% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 646 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu MWG, FPT, VRE... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HAH, MSN, ACV...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường có phiên giao dịch kém sắc với sắc đỏ lan rộng. Việc khối ngoại gia tăng bán ròng mạnh khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng với lực cầu hấp thụ chưa cao, khiến chỉ số đóng cửa gần thấp nhất phiên. Mặc dù chỉ số giảm mạnh, nhưng vùng hỗ trợ từ 1.235 đến 1.240 điểm đã giúp hạn chế đà giảm. Dự báo VN-Index sẽ tiếp tục có áp lực rung lắc trong đầu phiên giao dịch tiếp theo. Vùng 1.230-1.235 được xem là vùng hỗ trợ mạnh tiếp theo. Các vị thế mua mới nên có tỷ trọng thấp và chờ tín hiệu cân bằng lực cung rõ nét hơn.

**Về kỹ thuật,** chỉ số VN-Index tiệm cận mốc MA10 và đang nỗ lực giữ mốc MA20 ngày. Các chỉ báo khác cũng cho tín hiệu giảm bớt đà tăng

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HAH	71,94	50.000	4,49
MSN	66,00	72.100	-0,83
ACV	59,62	122.000	-0,40
TCB	43,56	23.450	-0,85
KBC	30,38	28.000	0,00

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	260,17	58.100	-2,84
FPT	134,20	143.500	-1,03
VRE	82,87	17.300	-2,26
VNM	75,18	63.300	-0,94
MCH	58,81	222.000	-1,50

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	47,13	Mua
MFI	60,59	Mua
MA10	1.240,92	Mua
MA20	1.237,60	Mua
MA50	1.258,91	Bán
MA100	1.256,90	Bán

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

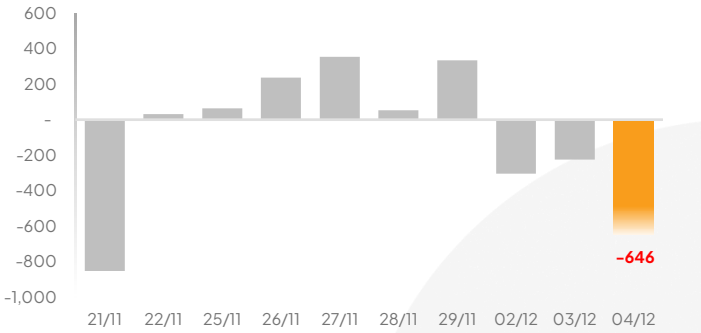
VN-Index giảm 9,42 điểm (-0,75%) về mức 1.240,41 điểm; HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,30%) về mức 224,62 điểm; Upcom không thay đổi ở mức 92,44 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 575,02 triệu cổ phiếu, tương đương 13.933 tỷ VND, giảm 14,61% so với phiên hôm trước và tăng 11,44% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MWG (+2,84); FPT (+1,03%); LPB (+1,47%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

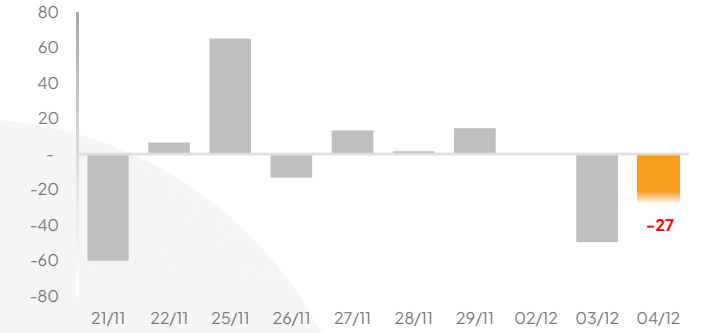
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

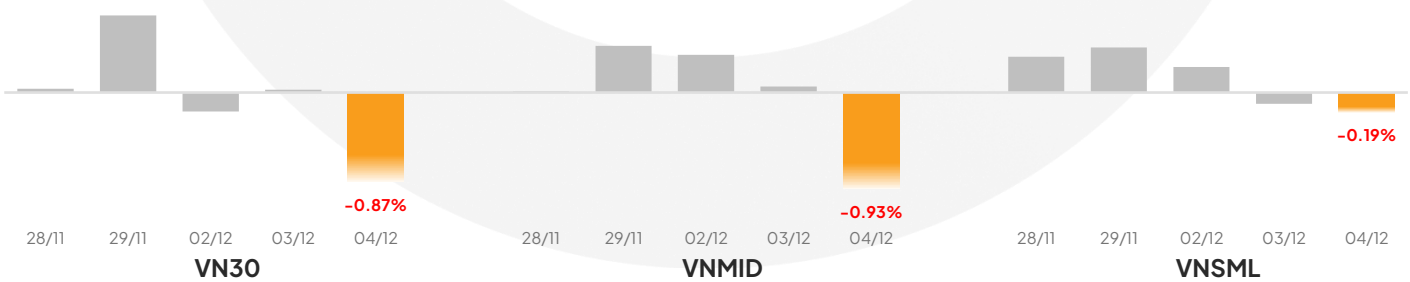


**Khối ngoại ghi nhận bán ròng trên 646 tỷ đồng trong phiên hôm nay.** Lực bán ròng tập trung khối lượng lớn ở cổ phiếu MWG, tiếp tục tập trung ở cổ phiếu tiếp tục ở cổ phiếu FPT, VRE, theo sau là cổ phiếu VNM, NLG, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tập trung ở cổ phiếu HAH, MSN, TCB, KBC, VPB, ...

**Đà giảm tăng mạnh tạo áp lực lên chỉ số VN-Index đưa chỉ số kết phiên ở mức 1.240,41 điểm.** Thị trường chìm trong sắc đỏ xuyên suốt phiên với phe bán chiếm ưu thế từ đầu phiên cùng với khối ngoại tăng mạnh đà bán ròng tạo áp lực lên thị trường. Điểm sáng là dòng tiền tích cực tham gia khi chỉ số giảm sâu hỗ trợ đà giảm của VN-Index. Lực cầu tham gia giữa phiên sáng đã có thời điểm đưa chỉ số về gần mức tham chiếu nhưng phe bán tiếp tục thực hiện hoạt động chốt lời đưa chỉ số giảm sâu hơn vào phiên chiều. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index giảm sâu khi đánh mất mốc 1.250 điểm, dẫn đến vùng 1.245- 1.250 điểm trở thành vùng cản kéo tạo áp lực lên đà hồi phục khi chỉ số quay về vùng này trong phiên. Chỉ số giảm mạnh nhưng được hỗ trợ bởi vùng 1.235 - 1.240 điểm hỗ trợ đà giảm, nhờ vậy chỉ số kết phiên nhẹ trên vùng 1.240 điểm. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục có rung lắc trong vùng 1.235 - 1.250 điểm trong các phiên tới, tuy vậy, Nhà Đầu tư ưu tiên giảm tỷ trọng nhằm bảo vệ thành quả khi chỉ số giảm sâu dưới vùng 1.235 điểm.

Phiên giảm điểm đối với tất cả các nhóm vốn hóa của VN-Index.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Dầu khí tăng mạnh...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dầu khí là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu PLX (+0,09 điểm). Theo sau là Ngành Vật liệu và Xây dựng dẫn dắt bởi cổ phiếu VTP (+0,26 điểm). Ngành Truyền thông lọt top tích cực nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động tích cực lớn lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Bán lẻ là những ngành tác động ít tích cực nhất phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,60 điểm). Theo sau là Ngành Dịch vụ tài chính nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động tích cực lên VN-Index. Ngành Hóa chất lọt top ít tích cực chịu áp lực bởi cổ phiếu GVR (-0,53 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận giảm chịu áp lực bởi cổ phiếu BID (-1,24 điểm) là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index nhưng cũng ghi nhận cổ phiếu VCB (+0,67 điểm) là cổ phiếu tác động tích cực nhất.

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc (BOK) triệu tập cuộc họp khẩn cấp sau khi Tổng thống Yoon Suk Yeol bất ngờ ban hành và sau đó bãi bỏ thiết quân luật chỉ trong vài giờ. Dư chấn chính trị đã khiến thị trường tài chính biến động mạnh.**

Sáng thứ Tư, Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc (BOK) tổ chức cuộc họp khẩn cấp lúc 9 giờ (giờ địa phương) để ứng phó với tình hình chính trị bất ngờ. Cuộc họp diễn ra sau khi Tổng thống Yoon Suk Yeol ban hành thiết quân luật vào đêm thứ Ba, nhưng lệnh này đã bị Quốc hội lật ngược chỉ vài giờ sau đó. Động thái của BOK nhằm đảm bảo rằng các chính sách tiền tệ sẽ đáp ứng kịp thời các biến động tiềm ẩn trên thị trường tài chính. Trước đó, BOK đã cắt giảm lãi suất cơ bản 25 điểm phần trăm, một động thái bất ngờ nhằm kích thích nền kinh tế.

Tổng thống Yoon Suk Yeol ban hành thiết quân luật vào tối thứ Ba, huy động quân đội với mục tiêu đảm bảo trật tự trước những bất ổn. Tuy nhiên, Quốc hội đã nhanh chóng bỏ phiếu bác bỏ lệnh này, buộc Tổng thống Yoon phải hủy bỏ chỉ thị vào sáng sớm thứ Tư. Các đơn vị quân đội được triển khai cũng đã rút lui ngay sau đó. Bộ trưởng Tài chính Choi Sang-mok cam kết bơm thanh khoản không giới hạn vào thị trường tài chính nếu cần thiết để ổn định tình hình.

Tình hình chính trị khiến thị trường tài chính Hàn Quốc chịu ảnh hưởng lớn. Tại Mỹ, cổ phiếu của iShares MSCI South Korea ETF (EWY), quỹ đầu tư theo dõi hơn 90 công ty lớn và vừa ở Hàn Quốc, đã giảm mạnh tới 7% - chạm đáy 52 tuần - trước khi hồi phục nhẹ, kết thúc với mức giảm 1,6%. Dù vậy, thị trường chứng khoán Hàn Quốc vẫn mở cửa giao dịch đúng giờ vào lúc 9 giờ sáng thứ Tư, báo hiệu nỗ lực ổn định từ chính phủ và BOK.

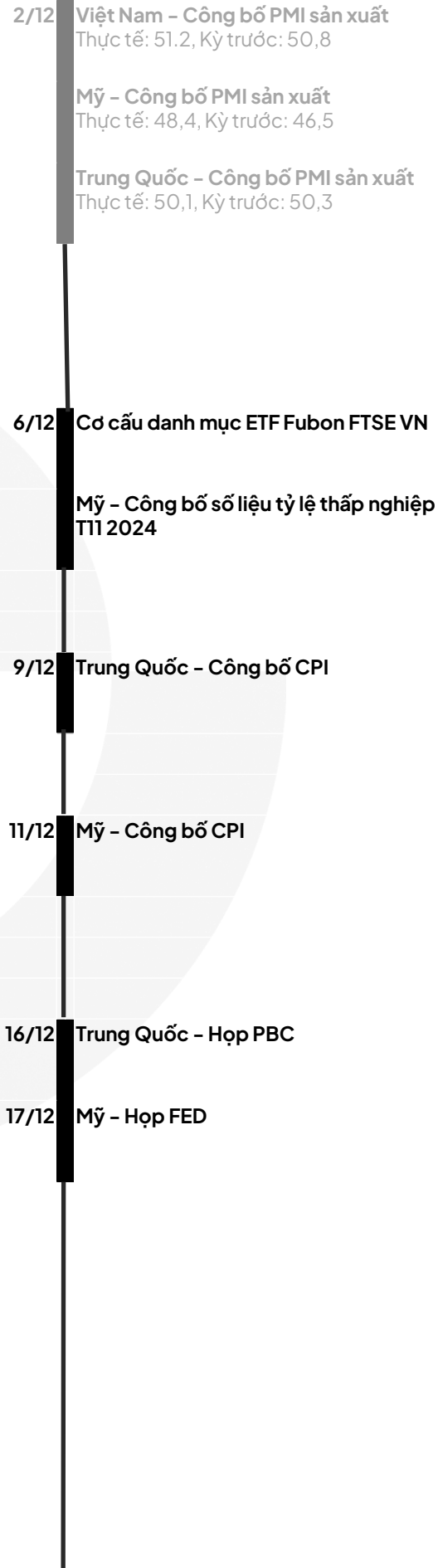
Theo các chuyên gia phân tích từ Citi, tác động tiêu cực đến nền kinh tế và thị trường tài chính Hàn Quốc có thể chỉ là ngắn hạn. Với những chính sách phản ứng kịp thời, bao gồm bơm thanh khoản và hỗ trợ thị trường, rủi ro từ bất ổn chính trị có thể sớm được giảm thiểu. Tuy nhiên, tình hình cho thấy sự mong manh của thị trường Hàn Quốc trước các yếu tố bất ổn từ cả chính trị và kinh tế. Các nhà hoạch định chính sách cần theo dõi sát sao và điều chỉnh linh hoạt các biện pháp hỗ trợ.

Hôm qua, ngay sau bài phát biểu của tổng thống Yoon, giá won giảm mạnh 2,5% về 1.442 KRW một USD. Đây là mức thấp nhất trong vòng 8 năm qua. Tuy nhiên tới sáng nay, đồng won đã phục hồi một phần sau khi Tổng thống Yoon tuyên bố dỡ bỏ thiết quân luật chỉ vài giờ sau khi ban hành. Hiện đồng tiền này đang giao dịch ở mức 1.418,35 won đổi một USD.

Từ đầu năm đến nay, đồng won đã mất giá hơn 9%, trở thành một trong những đồng tiền có diễn biến tệ nhất tại châu Á. Sự suy yếu này chủ yếu do Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc thực hiện các biện pháp hạ lãi suất mạnh tay nhằm hỗ trợ nền kinh tế. Bên cạnh đó, nhà đầu tư cũng đang rút lui khỏi thị trường Hàn Quốc, bởi lo ngại rằng nền kinh tế nước này phụ thuộc lớn vào xuất khẩu và sẽ bị ảnh hưởng nặng nề từ các biện pháp thuế mà Mỹ có thể áp đặt lên Trung Quốc.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**HPG:** Hòa Phát cấp hơn 5.000 tấn thép xây dựng chất lượng cao cho Dự án Khu phức hợp Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội. Với quy mô đầu tư 1,2 tỷ USD, Dự án Khu phức hợp Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội được khởi công từ tháng 4/2023. Để đảm bảo các yêu cầu cao về tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng và mức độ an toàn từ Chính phủ Mỹ, Dự án đã lựa chọn sử dụng nhiều loại thép chất lượng cao của Tập đoàn Hòa Phát, trong đó đã cung cấp hơn 5.000 tấn thép thanh vằn mác ASTM A615/615M Grade 60 (theo tiêu chuẩn Mỹ) cơ lý tính cao. Với việc sản xuất thành công các sản phẩm thép thanh mác Grade 60 theo tiêu chuẩn ASTM A615/A615M và ASTM A706/706M (theo tiêu chuẩn Mỹ) và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về tính ổn định trong môi trường làm việc đặc thù. Hòa Phát khẳng định vị thế vai trò của nhà sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>LPB</b>	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			5,5%
2	<b>DGC</b>	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			0,5%
3	<b>MSN</b>	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			1,1%
4	<b>QNS</b>	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,7%
5	<b>PDR</b>	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			2,5%
6	<b>VHC</b>	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,4%
7	<b>CTG</b>	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			5,1%
8	<b>VOS</b>	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			8,1%
9	<b>VCG</b>	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			0,6%
10	<b>HPG</b>	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,7%
11	<b>VNM</b>	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-1,7%
12	<b>KBC</b>	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			1,8%
13	<b>CMG</b>	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			5,6%
14	<b>TNG</b>	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			-1,2%
15	<b>CTD</b>	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			0,0%
16	<b>PLX</b>	Nắm giữ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800			2,0%
17	<b>PNJ</b>	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			0,7%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
5	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
6	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
7	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
8	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
9	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
10	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
11	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
12	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
13	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
14	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
15	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
16	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
17	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
18	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
19	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
20	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
21	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.